

Bản án số: 64/2023/HS-ST  
Ngày: 26/12/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Tiến

2. Bà Dương Thị Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với:

**Bị cáo Hàn Kim S**, Sinh năm 1988; Giới tính: Nam

Nơi thường trú: SN 23 NTH, phường TT, thành phố TH, tỉnh TH; Chỗ ở hiện tại: Thôn BM, xã QV, huyện QX, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hàn Quang Ngọc, sinh năm 1963 và bà Tô Thị Lâm, sinh năm 1964; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/3/2009 bị Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 29/01/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2023 chuyển tạm giam ngày 17/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Thanh Hóa. *(Có mặt tại phiên tòa)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 11/9/2023, tại trước số nhà 07 Đình Hương, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tổ công tác Công an phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa phối hợp với Công an phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa và Đội CSĐT tội phạm về ma túy- Công an TP. Thanh Hóa tiến hành kiểm tra đối với Hàn Kim S. Qua kiểm tra S đã tự giác lấy trong túi quần bên

trái của S 02 gói giấy màu hồng kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác. S khai nhận đây là 02 gói Heroin S cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, chuyển giám định theo quy định.

Ngoài ra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động OPPO A5S màu đen lắp sim số 0942146955

Tại Kết luận giám định số 3257/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,265g, loại Heroine

Quá trình điều tra S khai: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 11/9/2023, tại khu vực ngã năm Đình Hương (thuộc phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa) S gặp và mua được của Phó Đức Huy. Sinh năm 1991 (trú tại: SN 37 Đoàn Trần Nghiệp, phường Trường Thi, TP. Thanh Hóa) 01 gói Heroine với số tiền 500.000đ sau đó chia thành 02 gói nhỏ, cất vào túi bên trái quần đang mặc đi tìm nơi sử dụng, khi đến trước số nhà 07 Đình Hương, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

*Vật chứng vụ án:* Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Hoàng Đạt niêm phong số mẫu vật còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, điện thoại gắn kèm sim thu giữ của Hàn Kim S.

Đối với Phó Đức H là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của H, đối chất giữa H và S. Huy không thừa nhận đã bán ma túy cho S; Ngoài lời khai của S không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh H bán ma túy cho S nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với H.

*Tại Cáo trạng số 19/CTr-VKS* ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hàn Kim S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố Hàn Kim S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Hàn Kim S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, điện thoại gắn kèm sim, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo Hàn Kim S thừa nhận hành vi phạm tội; Không bào chữa; không tranh luận với đại diện VKS; Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút, ngày 11/9/2023, tại trước số nhà 07 Đình Hương, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa Hàn Kim S đã có hành vi cất giữ trái phép 0,265g chất ma túy, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[2]** Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

**[3]** Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, HĐXX xem xét để có hình phạt phù hợp, đảm bảo tính răn đe, sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

**[4]** Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu đen, điện thoại gắn kèm sim là tài sản của bị cáo, không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội do đó trả lại cho bị cáo; Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

**[5]** Đối với Phó Đức Huy là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên Huy không thừa nhận; Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Huy về hành vi bán ma túy là đúng.

**[6]** Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

**[7]** Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Hàn Kim S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
- Xử phạt bị cáo Hàn Kim S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Hoàng Đạt; Trả lại cho Hàn Kim S 01 điện thoại di động OPPO A5s, màu đen, điện thoại gắn kèm sim. Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong

Các vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá theo “Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản” số 62/2024/THA ngày 14/12/2023 giữa Công an TP. Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hàn Kim S phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hàn Kim S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Nga**